

HỒI KÝ TRẬN HẢI CHIẾN HOÀNG SA ¹	MEMOIRS OF THE NAVAL BATTLE FOR THE PARACEL ISLANDS
HQ (Hải Quân, "Navy")	HQ (Hải Quân, "Navy")

MỤC LỤC – TABLE OF CONTENTS

Lời NgỎ - Foreword	2
Lần Đào Thoát ở Hoàng Sa (The Escape Attempt at The Paracel Islands)	7
Chiều 18/01/1974 (Afternoon of January 18, 1974).....	9
Ngày 19/01/1974 (January 19, 1974).....	12
Chiều 19/01/1974 (Afternoon of January 19, 1974).....	21
Ngày 20/01/1974 (January 20, 1974).....	22
Ngày 21/01/1974 (January 21, 1974).....	23
Ngày 22/01/1974 (January 22, 1974).....	24

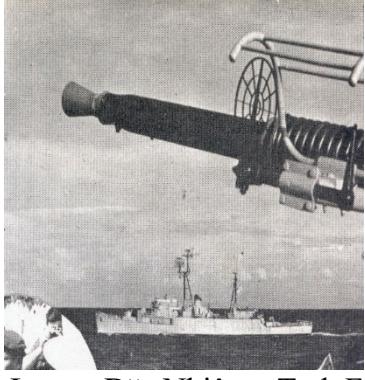
¹

Chú Ý: Cuốn tài liệu này quý đọc giả đang cầm trong tay chưa hẳn là cuốn tài liệu mới nhất. Cuốn mới nhất dạng Adobe Acrobat PDF luôn được lưu trữ trên:

https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2026_01_19_hoang_sa.pdf

Notice: A hard copy of this document may not be the document currently in effect. The current version in Adobe Acrobat PDF format is always available:

https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2026_01_19_hoang_sa.pdf

	Lời NgỎ - Foreword
	<p>The following English translation is in remembrance of the 52nd anniversary (2026-1974) of the Naval Battle for the Paracel Islands around 10:30 am, Saturday, January 19, 1974, between the Republic of Vietnam Navy and Communist China's People's Liberation Army Navy (PLAN).</p>  <p>Quần Đảo Hoàng Sa, Việt Nam Cộng Hòa – The Paracel Islands, Republic of Vietnam {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p> <p>A Republic of Vietnam Navy task force of a destroyer, two cruisers, and a frigate under the command of Navy Captain Hà Văn Ngạc (1935-1999) opened fire FIRST after Communist China's PLAN warships refused to leave the Paracel Islands - the Republic of Vietnam's territorial waters in the East Sea (Biển Đông) or South China Sea (Biển Nam Hải).</p>  <p>Lực Lượng Đặc Nhiệm - Task Force {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2021_Hai_Su_Tuyen_Tap.pdf}</p>



Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc (1935-1999),
Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
Navy Captain Hà Văn Ngạc (1935-1999),
Republic of Vietnam Navy
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf

Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang
Khóa 5 “7/1954 - 5/1955”, Đệ Nhất Hải Sư
Nha Trang Naval Training Center Class 5
“7/1954 - 5/1955”, First Leo
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2021_Hai_Su_Tuyen_Tap.pdf

The naval battle lasted approximately 30 minutes. The Republic of Vietnam Navy frigate was sunk; the other 3 warships were damaged but still able to sail on their own. 74 personnel gave their lives defending their country's territorial waters, and 28 were wounded. Since all the enemy forces directly engaging us were eliminated from the naval battle, the remaining task force was ordered to leave the Paracel Islands.



PCE HQ10, sunk in the battle with Red China in 1974 at the Paracel Islands, Việt Nam Cộng Hòa

Hình ảnh của Hải Quân Trung úy Nguyễn Đông Mai, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa
Photo courtesy of Navy Lieutenant Junior Grade Nguyễn Đông Mai, Republic of Vietnam Navy

On the Communist China side, one Kronshtadt-class submarine chaser was sunk. The other Kronshtadt-class submarine chaser and two “fleet minesweepers” were heavily damaged, had to be beached, and were later destroyed. The Officer in Tactical Command (OTC), along with the Deputy Commander of the South China Sea Fleet, and the entire staff aboard the heavily damaged Kronshtadt-class submarine chaser flagship, were all killed, including 1 Admiral, 4 Navy Captains, 6 Navy Commanders, 2 Navy Lieutenant Commanders, 7 junior officers, and an unknown number of non-commissioned officers and sailors killed and wounded.



A Communist China's Kronshtadt-class submarine chaser
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2021_Hai_Su_Tuyen_Tap.pdf



A Communist China's minesweeper
{https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}

In the following days after the naval battle, Communist China used a powerful combined naval, ground, and air force to seize all the islands belonging to the Paracel Islands forcibly

{https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2021_Hai_Su_Tuyen_Tap.pdf}.

The following English translation is dedicated to:

(1) the 74 heroic martyrs who valiantly sacrificed their lives to safeguard the Republic of Vietnam's territory and maritime boundaries. They followed the example of their Patron Saint, Field Marshal Trần Hưng Đạo

[{https://www.vnnavydallas.com/tailieu/Field_Marshal THD.pdf} & {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/Field_Marshal THD appendix.pdf}], in fighting the “new Mongol invaders” of the Republic of Vietnam's territorial waters,

(2) the brave men and women of the Republic of Vietnam Navy who defended freedom against the Vietnamese Communists (Việt Cộng) and their country's territorial waters

	<p>against the Chinese Communists (Trung Cộng), and</p> <p>(3) the memory of my father, Navy Captain Hà Văn Ngạc (1935-1999), Republic of Vietnam Navy.</p>  <p>Dr. Chi Manh Ha, Ph.D., the eldest son Grapevine, Texas, USA haiquantrungduong@yahoo.com</p>
	<p>Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang</p>  <p>Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Nha Trang Naval Training Center, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>

	 <p><i>Các SQHQ khóa 5 mặc quân-phục dài-lễ tại Kỳ-Dài TTHHQ/NT, Một Sĩ-Quan mặc tiếu-lễ soóc đứng giữa.</i></p> <p>The Naval Officer Cadets of Class 5 (7/1954 – 5/1955), First Leo, wear their full ceremonial naval uniforms at the flagpole of the Nha Trang Naval Training Center, Republic of Vietnam Navy. A Naval Officer Cadet in a striped semi-ceremonial dress uniform stands in the middle</p> <p>{Hải Sử/Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, trang 506} {Naval History/A Brief History of the Republic of Vietnam Navy, page 506, A Republic of Vietnam Navy Publication (2012)}</p>
Lần Đào Thoát ở Hoàng Sa (The Escape Attempt at The Paracel Islands)	The Escape Attempt at The Paracel Islands
 <p>Hải Quân Trung úy Nguyễn Đông Mai K25 Võ Bị Đà Lạt</p> <p>NGUYỄN ĐÔNG MAI Khóa 25 Võ Bị</p>	 <p>Hải Quân Trung úy Nguyễn Đông Mai K25 Võ Bị Đà Lạt</p> <p>Navy Lieutenant Junior Grade Nguyễn Đông Mai, Republic of Vietnam Navy, Republic of Vietnam Military Academy Đà Lạt Class 25</p>

	 <p>Võ Bị Đà Lạt, Việt Nam Cộng Hòa Military Academy Đà Lạt, Republic of Vietnam {https://en.wikipedia.org/wiki/Vietnamese_National_Military_Academy}</p>
<p>Thảm thoát đã hơn 40 năm đi qua kể từ ngày hai chiến với Trung cộng ở Hoàng Sa. Để thắp nén nhang tưởng nhớ tới các đồng đội trên chiếc Nhật Tảo, HQ 10 và Cố HQ/Đại Uý Nguyễn Văn Đồng, người bạn cùng khóa (Khóa 25/Võ Bị Quốc Gia Việt Nam) đã HY SINH trên chiếc HQ 5 để bảo vệ lãnh hải. Cùng tưởng nhớ tới Mẹ tôi, người đã cát kỵ tập nhật kỵ này để không bị đốt chung với văn bằng tốt nghiệp Võ Bị của tôi. Nay Mẹ tôi không còn nữa, nhưng Mẹ tôi vẫn sống mãi bên tôi như tập hồi ký này mà tôi vẫn nâng niu như một bảo vật.</p>	<p>In the blink of an eye, more than 40 years have passed since the naval battle with Communist China at the Paracel Islands. To light a stick of incense in remembrance of my shipmates on the Nhật Tảo, HQ 10, and the late Navy Lieutenant Nguyễn Văn Đồng - my classmate from Class 25 of the Republic of Vietnam Military Academy Đà Lạt - who sacrificed his life aboard HQ 5 to defend our territorial waters. I also remember my mother, who carefully hid this memoir so it would not be burned along with my military academy diploma. Now, my mother is no longer with me, yet she lives on forever by my side, just like this memoir, which I still cherish as a sacred keepsake.</p>
 <p>Hộ Tống Hạm Nhật Tảo, HQ10</p>	 <p>Hộ Tống Hạm Nhật Tảo, HQ10 HQ Nhật Tảo (Hộ Tống Hạm 10), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa HQ Nhật Tảo {MineSweeper Frigate (MSF) 10}, Republic of Vietnam Navy</p>

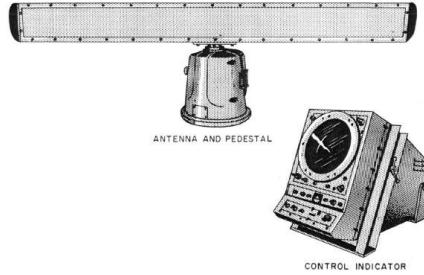
	 <p>HQ Trần Bình Trọng (Tuần Dương Hạm 5), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa HQ Trần Bình Trọng {High Endurance Cutter (WHEC) 5}, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>
<p>Trong không khí của mùa Xuân hôm nay tôi xin gửi đến quý vị những hình ảnh của trận hải chiến đầu tiên và cũng là cuối cùng của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa và Trung Cộng tại Hoàng Sa.</p>	<p>In the atmosphere of this Spring season today, I would like to share with you all the images from the first and last naval battles between the Republic of Vietnam Navy and the People's Liberation Army Navy (PLAN) of the People's Republic of China at the Paracel Islands.</p>
<p>Chiều 18/01/1974 (Afternoon of January 18, 1974)</p>	<p>Afternoon of January 18, 1974</p>
<p>Con tàu mang số bù vẫn lầm lũi lướt sóng với cấp phỏng định 08:30 kể từ khi ra khỏi tầm hoạt động của đài kiểm báo 102 đêm qua. Chiều nay lên nhận phiên, tôi hơi mệt. Hồi trưa phải lo cho các ban tiếp tục sơn phết phần còn lại của chiến hạm kể cả hai hầm máy tả và hữu để chuẩn bị thanh tra sau chuyến công tác khi về tới Sài gòn, nên tôi không chợp mắt được giây phút nào. Với vận tốc phỏng định 10 nō (knots) một giờ, có lẽ tàu sẽ đến Hoàng Sa trong ca (quart) của mình và thời điểm phỏng định là 18:00 H 18/01/74. Với tầm hoạt động của chiếc SPS-53, các đảo có thể nhận thấy trên màn ảnh ra-đa khoảng 16:30 H là tối đa. Thế nhưng đến 16:30 H, rồi 17:00 H trôi qua, nhân viên đi ca ở Combat Information Center (CIC) báo lên đài-chi-huy vẫn chưa thấy. Đến 17:30 H mới thấy một vài vệt mờ trên màn ảnh ra-đa với khoảng cách 26 hải lý. Giờ này tôi mới xác định được vị-trí của chiến hạm mình.</p>	<p>The ship with its “unlucky” hull number 10 still plowed silently through the waves, maintaining an estimated course since 08:30 hours, ever since it moved beyond the range of Radar Station 102 last night. This afternoon, when I came on duty, I felt a bit tired. Earlier at noon, I had to oversee the crew continuing to repaint the remaining sections of the warship, including both port and starboard engine rooms, to prepare for inspection after our mission upon returning to Saigon, so I didn't have a wink of sleep. At an estimated speed of 10 knots per hour, the ship would likely reach the Paracel Islands during my watch, with the estimated time of arrival being 18:00 hours on January 18, 1974. With the range of the SPS-53 radar, the islands should have appeared on the radar screen by around 16:30 hours at the latest. However, 16:30 passed, then 17:00, and the personnel on duty</p>

Sánh với route vẽ, con tàu nằm bên mặt đường
chừng 6 hải lý. Nhưng HPA của Hoàng Sa báo
cho HQ 4 lúc ấy tôi vẫn báo cáo là 18:00 H
/18/01/74 như ban đầu. Sau khi bàn giao ca lại
cho Trung úy Vũ Văn Bang xong, khoảng
chừng 18:00 H, bằng viễn-vọng kính tôi có thể
nhìn thấy được hình dáng của những chiến-
hạm khác cùng hòn đảo gần nhất là hòn Money
ở hướng 2 giờ. Sau đó tôi và Thiếu-Úy Huân
(Sĩ Quan (SQ)/Phụ-Tá Trưởng Phiên) mới đi
ăn tối. Cho đến giờ phút này, với mấy miếng
mứt và ít hạt dưa trong đĩa, tôi cùng Huân bên
tách trà đậm với điếu capstan trong tay, vẫn
tươi cười, thoải mái chuyện trò, chưa một điểm
còn con nào báo trước rằng mai đây chúng tôi
sẽ vĩnh viễn xa nhau. Chúng tôi sau đó ai về
phòng này ngủ để chuẩn bị "ca"
(quart=quarter) sáng hôm sau.

in the Combat Information Center (CIC) reported to the bridge that nothing had yet appeared. It wasn't until 17:30 that a few faint blips appeared on the radar screen, about 26 nautical miles away. Only at this point could I determine the position of our warship. Compared to the plotted route, the ship was about 6 nautical miles to the starboard side of the intended course. Still, I reported to HQ 4, as per the Hoang Sa Patrol Area (HPA) schedule, that our estimated arrival remained 18:00 hours on January 18, 1974, as initially planned. After handing over the watch to Navy Lieutenant Junior Grade Vũ Văn Bang at around 18:00, through binoculars, I could see the silhouettes of the other warships and the nearest island, Money Island, in the 2 o'clock direction. Afterward, Navy Ensign Huân (my Assistant Watch Officer) and I went to have dinner. Up to this moment, with a few pieces of candied fruit and some melon seeds on the plate, Huân and I sat with strong cups of tea and Capstan cigarettes in hand, still smiling and chatting comfortably. Not the slightest sign foretold that tomorrow we would be parted forever. Afterward, we each returned to our quarters to sleep and prepare for the morning watch the next day.



Radar Station 102, Đà Nẵng, Republic of Vietnam
{<https://explorevietnam.com.vn/da-nang/son-tra-radar-station-indochina-gods-eye-in-da-nang/>}

	 <p>AN/SPS-53A Radar {https://www.radartutorial.eu/19.kartei/11.ancient2/pic/img11-109-01.jpg}</p>
	 <p>HQ Trần Khánh Dư (Khu Trục Hạm 4), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa HQ Trần Khánh Dư {Radar Picket Destroyer Escort (DER) 4}, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>
	 <p>Hải Quân Trung úy Vũ Văn Bang, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Navy Lieutenant Junior Grade Vũ Văn Bang, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>

	
	Đảo Quang Ánh, Quần Đảo Hoàng Sa, Việt Nam Cộng Hòa Money Island, The Paracel Islands, Republic of Vietnam { https://en.wikipedia.org/wiki/Paracel_Island }
Ngày 19/01/1974 (January 19, 1974)	January 19, 1974
Chưa chợp mắt được bao lâu, thì tất cả sĩ quan được đánh thức ra họp ở bàn ăn (carré) sĩ quan theo lệnh của Hạm Phó Nguyễn Thành Trí. Bấy giờ là 02:00 H sáng. Hạm Phó cho biết theo tinh thần công điện vừa nhận được, phần thiệt hại có thể về ta hết 80% tới 90%, bởi chúng ta không được khai hỏa trước, chỉ được nổ súng khi bị chiến hạm địch nổ trước. Sau câu nói này, tôi không thể không đặt lại vấn-đề khai hỏa với Hạm Phó trước mặt đồng đội các sĩ quan HQ 10 được rằng tại sao giữa chốn này chỉ có ta và địch lại để địch khai hỏa trước mà không phải là ta để yêu tố bất ngờ nằm về phía ta có hơn không? Lúc ấy Hạm-Phó Trí mới bảo tôi rằng đây là lệnh từ Sài gòn, chúng ta phải thi hành theo lệnh. Tôi đành im. (tò soạn).	I had barely fallen asleep when all the officers were awakened and summoned to the officers' mess (carré) for a meeting, by order of the Executive Officer, Navy Lieutenant Nguyễn Thành Trí. It was 02:00 in the morning. The Executive Officer informed us that, according to the spirit of the just-received dispatch, our side could suffer 80% to 90% of the casualties, because we were not allowed to fire first - we could only return fire after the enemy's warships opened fire first. After hearing this, I could not help but raise again the issue of opening fire with the Executive Officer, in front of all the assembled officers of HQ 10: Why, in this situation where only we and the enemy were present, we allowed the enemy to fire first instead of us - wouldn't it have been better for the element of surprise to lie on our side? At that point, Executive Officer Trí told me that this was an order from Saigon, and we had to obey it. I fell silent. (Editorial note).



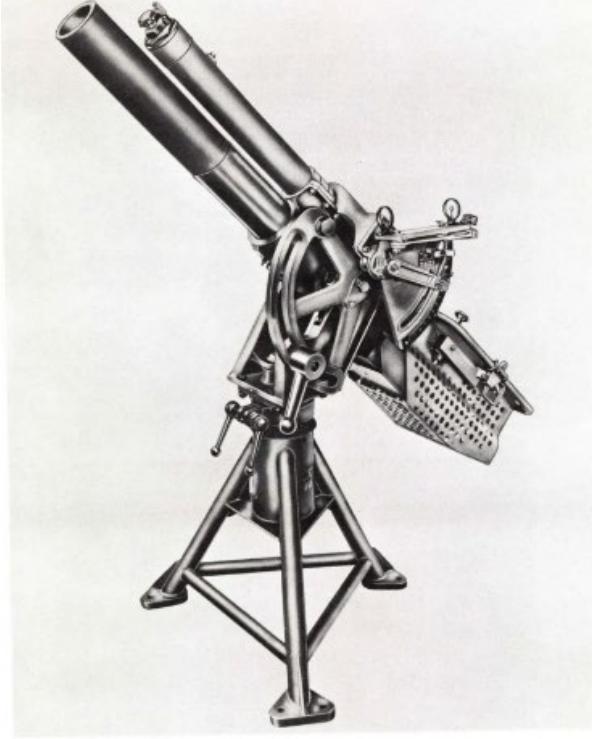
Hải Quân Đại úy Nguyễn Thành Trí, Hạm Phó HQ Nhật Tảo {Hộ Tống Hạm 10}, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa

Navy Lieutenant Nguyễn Thành Trí, Executive Officer of HQ Nhật Tảo {MineSweeper Frigate (MSF) 10}, Republic of Vietnam Navy
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf

Buổi họp xong hồi 02:30 H sáng. Tôi về phòng cố ru giấc ngủ, nhưng đó cũng chỉ là ý định, bởi tôi không sao chớp mắt được. Nhảy xuống giường xem đồng hồ, đã 3:10 H rồi. Tôi đành đi đánh răng, rửa mặt rồi thay đồ. Tôi xuống bếp làm gói mì để dàn bụng. Lần xuống hướng phòng “chief” tôi đánh thức Huân dậy cùng ăn cho vui. Không ngờ vừa lúc ấy Thủy thủ trọng pháo (TT/TP) Thi Văn Sinh mang lại đưa tôi một tách cà phê sữa. Sung sướng thật! Không ngờ “thằng em” nó lại mến mình vậy. Từng đĩa cơm chiên khuya, từng điếu Bastos xanh, những ngày cuối tháng hẵn vẫn mang vô phòng ăn sĩ-quan là gì! Ăn uống xong, đồng hồ chỉ đúng 03:45 H. Lệnh làm tối chiến hạm (darken ship) từ tối qua, nên giờ này tôi phải dò dẫm từng bước một theo cầu thang lên đài chỉ huy. Chưa hết nắc thang chót tôi đã phải dội ngược chạy xuống vì còi nhiệm sở tác chiến liên hồi vang lên.

The meeting ended at 02:30 in the morning. I returned to my quarters and tried to lull myself back to sleep, but that was just wishful thinking - I couldn't close my eyes. I jumped out of bed and checked the clock: 03:10 a.m. already. I gave up, brushed my teeth, washed my face, and changed clothes. I went down to the galley to make a packet of instant noodles to settle my stomach. On my way past the chief's quarters, I woke Huân to join me for company. Just then, to my surprise, Gunner's Mate Seaman Apprentice Thi Văn Sinh, came in and handed me a cup of sweetened milk coffee. What a joy! I never expected that “little brother” to care for me like that. All those late-night fried rice plates, those green-pack Bastos cigarettes he'd sneak into the officers' mess at the end of the month - what were they if not affection? After eating, the clock read exactly 03:45 a.m. The order to darken the ship had been in effect since last night, so now I had to

	<p>grope my way step by step up the stairs to the command bridge. I hadn't even reached the top of the stairs when the battle station alarm began blaring nonstop, sending me scrambling back down in panic.</p>
	 <p>Nhiệm Sở Tác Chiến - Battle Station {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2021_Hai_Su_Tuyen_Tap.pdf}</p>
Khoảng 5 phút sau, nhân viên đã sẵn sàng và đầy đủ ở nhiệm sở. Bằng một vòng kiểm soát sân lái, tôi thấy thiếu một nhân viên ở khẩu 24. Nhân viên này là Trung Sĩ/Vận Chuyển (TS/VC) Lân đã nằm bệnh viện trước khi tàu đi công tác. Tôi chuyển bớt một nhân viên ở khẩu 81 ly là Thủy Thủ (TT/BT) (Bí Thu) Thành sang làm phụ xạ-thủ khẩu 24. Như vậy khẩu 81 ly giờ còn hai nhân viên: Trung Sĩ Trọng Pháo (TS/TP) Trọng và Hạ Sĩ Vận Chuyển (HS/VC) Ngô Văn Sáu. Được lệnh tôi, TS/TP Trọng xuống hầm đạn 81 ly ở sân lái lấy lên 15 viên xuyên phá (HE). HS/VC Sáu tháo các nắp bao ra và để đạn giữa chân khẩu 81 ly và cầu thang gỗ. Với ý định lấy thêm đạn nữa, nhưng sáng nay biển động mạnh nên TS/TP Trọng chỉ mang thêm được 5 viên nữa và sắp hàng ở chân khẩu 81. Theo đề nghị của TS/TP Trọng - Hạ Sĩ Quan Phòng 4 (HSQ/P4) ngành TP - thì cần bớt charge lại để giảm sự thông nòng cùng những trở ngại khác liên quan tới vấn đề bảo trì. Tôi không đồng ý với Hạ Sĩ Quan Trọng Pháo (HSQ/TP) Trọng bởi lý do rằng ở đây tôi sẽ dùng trực xạ chứ	About five minutes later, all crew members were ready and in place at their battle stations. During a quick inspection of the aft deck, I noticed one crew member missing from gun mount 24. That crew member was Quartermaster Petty Officer Second Class Lân, who had been hospitalized before the ship left on this mission. I transferred one crewman from the 81 mm gun team – Secretary Seaman Recruit Thành - to serve as assistant gunner on mount 24. This left the 81 mm mortar with only two men: Gunner's Mate Officer Second Class Trọng and Quartermaster Seaman Ngô Văn Sáu. On my orders, Gunner's Mate Officer Second Class Trọng went down to the 81 mm ammo magazine on the aft deck and brought up 15 high-explosive (HE) rounds. Quartermaster Seaman Sáu removed the protective caps and placed the rounds between the 81 mm mount and a wooden ladder. Planning to bring up more rounds, Trọng tried again, but the heavy seas this morning limited him to just 5 additional rounds, which he lined up at the base of the 81mm mount. Gunner's Mate Officer Second Class Trọng - Non-

<p>đâu phải bắn yểm trợ cho đơn vị bạn trên bờ đâu?</p>	<p>Commissioned Officer, Division (Section) 4, Gunner's Mate - suggested reducing the propellant charge to minimize barrel wear and other maintenance-related issues. I disagreed with Gunner's Mate Officer Second Class Trọng, because here we would be firing direct fire, not providing shore support for friendly units.</p>
	 <p>81-mm Mortar Mk 2 Mod 0</p> <p>81 mm Mortar https://laststandonzombieisland.com/2024/1/2/06/the-brown-water-navys-81mm-mortar-mark-2/</p>
<p>Khoảng 04:30 H theo báo cáo từ Đài Chỉ Huy (ĐCH), nhìn lên đỉnh đầu tôi thấy hai đốm sáng bay thật nhanh. Tất cả các khẩu súng, ngoại trừ khẩu 76.2 ly và cây 81 ly, đều quay về hai mục tiêu di động này. Chừng một tiếng đồng hồ sau, lại hai đốm sáng bay từ hướng 9 giờ qua hướng 3 giờ rồi biến mất. Đến 06:00 H hai đốm sáng bay ngang chòm Đại hùng tinh. Lần này đốm sáng thấy rõ hơn hai lần đầu, có lẽ 2 phản-lực cơ này bay thấp hơn. Lại một phen nữa các khẩu súng không ngừng bám theo các</p>	<p>Around 04:30 Hours, according to the report from the Command Bridge, I looked up and saw two bright spots flying fast. All the gun turrets, except for the 76.2 mm and the 81 mm, turned toward these two moving targets. About an hour later, two more bright spots flew from the 9 o'clock direction to the 3 o'clock direction and then disappeared. By 06:00 Hours, two bright spots flew across the Big Dipper constellation. This time, the bright spots were clearer than on the first two</p>

mục tiêu di động. Bấy giờ trời cũng đã gần sáng, tôi cho ba nhân viên vận chuyển tháo các dây an toàn và cột cờ ở sân lái luân. Khoảng 08:30 H nhân viên than đói, tôi cho ở mỗi khẩu súng được cử một nhân viên vào nhà ăn lấy phần ăn cho đồng bạn. Nhìn họ chuyền ca cháo (tép?) từ người này sang người khác để điểm tâm, tôi không khỏi xót lòng cho họ hay xót xa cho chính thân phận mình cũng thế bởi tôi có hơn gì họ đâu?

sightings; perhaps these two jet aircraft were flying at a lower altitude. Once again, the gun turrets tracked the moving targets relentlessly. By then, the sky was nearly light; I told the three transport crew members to remove the safety ropes and raise the flag at the stern. Around 08:30 Hours, the crew complained of hunger; I allowed one person from each gun turret to go to the mess hall to get meals for their shipmates. Watching them pass bowls of porridge (with shrimp?) from one person to another for breakfast, I couldn't help feeling pity for them—or perhaps pity for myself, as I was no better off than they were.



Big Dipper constellation
{<https://science.howstuffworks.com/big-dipper.htm>}

Kể từ lúc vào nhiệm sở tác chiến cho đến khi tác chiến thực sự xảy ra, tôi không nhớ lệnh CHUẨN BỊ TÁC XẠ đã ra bao nhiêu lần! Mười phút sau khi khai hỏa, chúng tôi được biết qua ear-phone là Đài Chỉ Huy bị thương nặng. Lúc này HQ 10 hầu như vẫn bình thường. Bao nhiêu hỏa lực hầu như vẫn ào ạt vào chiếc 396 của Tàu Cộng. Cho đến giờ phút này tôi vẫn còn nhớ rõ sau phát súng đầu từ khẩu 81 ly, đến phát thứ hai được điều chỉnh cao hơn, Trung Sĩ/Trọng Pháo Trọng đã chính xác nhắm vào chiếc 396 của địch. Ngay Đài Chỉ Huy của tàu địch lóe sáng với cột lửa lớn trong tiếng hò reo của nhân-viên. Các khẩu 40 ly và 20 ly ào ạt nhả đạn, không chịu buông tha tàu địch. Cũng chính trong lúc này nhân-viên ở hầm máy trước được kéo lên mìn mẩy nám đèn trong tiếng rên thét thảm khốc của họ. Bấy

From the moment I took up my battle station until actual combat broke out, I could not remember how many times the order "PREPARE TO FIRE" was given! Ten minutes after opening fire, we learned through the earphones that the Command Bridge had been severely damaged. At this point, HQ 10 was still more or less intact. Almost all firepower continued to pour relentlessly into the Chinese Communist vessel 396. To this day, I clearly remember that after the first shot from the 81 mm gun, the second - adjusted higher - was accurately aimed by Gunner's Mate Officer Second Class Trọng at the enemy's 396. The enemy ship's Command Bridge suddenly flashed with a huge column of fire amid the cheers of our crew. The 40 mm and 20 mm guns unleashed a relentless barrage, refusing to

giờ chiếc 396 như tiến lại gần tôi hơn từ phía lái. Hạ Sĩ/Vận Chuyển Ngô Văn Sáu và Hạ Sĩ/Vận Chuyển Lê Văn Tây vẫn ngang nhiên ghì nòng súng làm tròn phận-sự của mình trước tinh thần hồn như bão loạn của các nhân-viên khác. Rồi chừng 15 phút sau một tiếng va chạm mạnh làm chúng tôi té nhào trên sàn tàu. Tôi chợt nghĩ đến chuyện tàu lén cạn vì vùng này có nhiều san hô. Sau này khi đào thoát tôi mới biết HQ 10 đâm vào tǎ hạm chiếc 396. Giờ này mọi nhân viên trên chiến-hạm hồn như đều hoang mang néo không nói mát hết tinh thần trong tiếng đạn nổ khắp tứ tung và khói đen mịt mùng của con tàu. Đâu đây thoáng bóng một nhân viên từ lỗ cửa tròn trên sân giữa bước xuống cho biết tàu địch sắp tràn qua bắt sống. Bằng cánh cửa ra sân lái, tôi chạy ra sân sau xem xét tình hình - Ôi thôi HQ 10 của tôi đã bất động. Dưới chân tôi, sát chân cầu thang lên sân giữa, Trung-Úy Cơ-Khí Thành, người bạn thân-thiết của tôi đang sống suýt thở dốc từng hồi. Nhìn kỹ hơn, tôi thấy hai chân của Thành hồn như lìa khỏi thân mình, mặt mày cháy đen. Tất cả hệ-thống liên lạc nội bộ không còn, chiến hạm tối đen. Nhân viên phòng tai báo cáo không dập tắt nổi ngọn lửa và nước đang vào các hầm máy. Chạy lên sân giữa, tôi gặp nhân-viên diu Hạm Phó Trí tự lung vào thành Khẩu 42. Hạm Phó ra lệnh đào thoát gấp, giờ chúng ta không làm được gì hơn. Một vài nhân viên chạy ra sân sau thông báo đào thoát theo lệnh Hạm Phó. Từ sân giữa, phía hông hạm, nhìn về chiếc bè cấp cứu giờ này đã trôi quá xa chúng tôi. Tôi ngao ngán nhảy khỏi tàu như những nhân viên khác để bơi về phía chiếc bè giờ này chỉ còn bằng ngón tay cái. Có lẽ tôi đã mất ít lăm là mười phút mới đến bè nổi cùng chiếc phao cá nhân bên hông. Khi lên được bè nổi nhìn lại đồng hồ thì nó đã đứng từ hồi 11:07 H. Hướng về chiếc HQ 10, con tàu vẫn còn mịt mùng trong khói đen. Sau lưng tôi còn mỗi mình chiếc HQ 16 vừa nghiêng vừa chạy về hướng Tây. Sau mấy vòng chạy quanh bắn xối xả vào HQ 10, hai chiếc tàu địch 281 và 282 bỏ chạy và trả lại sự

let the enemy ship go. It was at this very moment that the forward engine room crew members from below were hauled up, their bodies blackened, screaming in excruciating pain. By then, the 396 seemed to be closing in on me from the port side. Quartermaster Seaman Ngô Văn Sáu and Quartermaster Seaman Lê Văn Tây steadfastly manned their guns, fulfilling their duties despite the near panic gripping the rest of the crew. Then, about 15 minutes later, a violent collision knocked us sprawling across the deck. My first thought was that our ship had run aground - there were many coral reefs in the area. Only later, when I escaped, did I learn that HQ 10 had rammed the port side of the 396. At this point, nearly every man aboard our warship was in a state of panic, if not completely broken in spirit, amid the explosions erupting everywhere and the thick black smoke engulfing our ship. Somewhere nearby, a crew member briefly appeared from the round hatch on the mid-deck, stepping down to report that the enemy ship was about to board and capture us alive. Through the door to the aft deck, I ran to the stern to assess the situation - oh God, my HQ 10 was dead in the water. At my feet, right by the stairs leading to the mid-deck, Machinist's Mate Lieutenant Junior Grade Thành - my close friend - lay sprawled, gasping for breath. Looking closer, I saw that both his legs were nearly severed from his body, his face charred black. All internal communication systems were gone; our warship was plunged into darkness. The damage control team reported they couldn't extinguish the fires, and water was flooding the engine rooms. Running up to the mid-deck, I found crew members supporting Executive Officer Trí, who was leaning against the mount of Gun 42. The Executive Officer ordered an immediate evacuation - there was nothing more we could do. A few crew members ran to the stern, relaying the evacuation order. From the mid-deck, starboard side, the rescue

yên lặng thê lương cho biển cả trong màu nồng
héo hon của những ngày cuối năm (âm lịch).

raft was now drifting far beyond our reach. Despairing, I jumped overboard like the others and swam toward the raft, now no bigger than my thumb. It must have taken me at least ten minutes to reach the floating raft, with my personal life preserver at my side. Once aboard, I glanced at my watch - it had stopped at 11:07 Hours. Looking back at HQ 10, our ship was still shrouded in thick black smoke. Behind me, only HQ 16 remained, listing as it fled westward. After several circles firing furiously at HQ 10, the two enemy ships, 281 and 282, broke off and fled, leaving behind a desolate silence over the sea under the wan sunlight of the final days of the 1973 lunar year.



20 mm anti-aircraft machine gun {<https://ussslater.org/20-mm>}



40 mm Bofors {<https://distefano3dprint.com/products/1-72-usn-single-40mm-bofors> }



Hạ Sĩ Vận Chuyển Lê Văn Tây, HQ Nhật Tảo
(Hộ Tống Hạm 10), Hải Quân Việt Nam Cộng
Hòa
Quartermaster Seaman Lê Văn Tây, HQ Nhật
Tảo {Minesweeper Frigate (MSF) 10},
Republic of Vietnam Navy
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf



T43-class fleet minesweeper 621, 396, & 398
https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf

	 <p>HQ 16 - Tuần Dương Hạm Lý Thường Kiệt - WHEC HQ Lý Thường Kiệt (Tuần Dương Hạm 16), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa HQ Lý Thường Kiệt {High Endurance Cutter (WHEC) 16}, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>
	 <p>Life Raft {https://distefano3dprint.com/products/1-16-uss-pcf-life-raft-set}</p>
	 <p>Type 037 corvette Hainan-class submarine chaser 281 & 282 {https://en.wikipedia.org/wiki/Type_037_corvette}</p>

Chiều 19/01/1974 (Afternoon of January 19, 1974)	Afternoon of January 19, 1974
<p>Chiều nay biển hãy còn đọng. Từng đợt sóng vẫn vô tình vồ vập lên bốn chiếc bè tập thể của chúng tôi trong sự vắng lặng thê thảm của một ngày chiến đấu mệt mỏi. Trên chiếc bè thứ hai sau tôi, Trung Sĩ/Quân Kho Tuân sắp ra đi vì vết thương nặng trên trán, Trung Sĩ/Vận Chuyển Đa dùng những sợi nylon buộc chặt thân mình vào chiếc bè cho chắc ăn. Vào khoảng 17:30 H, xa xa ở hướng Đông Bắc chúng tôi thấy có bãi cát trắng cùng hàng cây xanh của đảo Drummond. Tôi đứng lên khuyên khích mọi người hãy cùng nhau ráng sức chèo về hướng này. Những tiếng dzô dzô vang lên mỗi khi mái chèo (đúng hơn là những mảnh gỗ gõ ra từ chiếc bè nhỏ mà ban vận chuyển đóng lấy để sơn cốc tàu khi còn ở Sài-gòn) khoăn vào nước. Nhưng chẳng bao lâu những tiếng hò dzô đó cũng thưa thớt dần theo màu nắng của chiều tàn. Rồi hòn đảo Drummond cũng biến theo bóng đêm. Mọi người không ai bảo ai đều dừng tay như ngâm bảo giờ đây ta tạm nghỉ, rồi sáng mai hãy tiếp tục. Thê là chúng tôi tựa lưng vào nhau nghỉ khi nước ngập tới ngực.</p>	<p>This afternoon, the sea was still calm. Wave after wave crashed relentlessly against our four collective rafts in the mournful silence of a weary day of battle. On the second raft behind me, Logistics Specialist Petty Officer Second Class Tuân was about to pass away from a severe forehead wound; Quartermaster Petty Officer Second Class Đa used nylon ropes to tie his body securely to the raft for safety. Around 17:30 Hours, far off in the northeast direction, we spotted a stretch of white sand beach along with a line of green trees on Drummond Island. I stood up and encouraged everyone to paddle together with all their strength in this direction. The cries of "dzô dzô" rang out each time the paddles (more accurately, pieces of wood torn from the small raft that the transport team had built back in Saigon to paint the ship's hull) splashed into the water. But soon those "dzô dzô" shouts grew sparse, fading with the dying light of dusk. Then Drummond Island vanished into the shadows of night. Without anyone saying a word, we all stopped paddling, as if silently agreeing that we would rest for now and continue in the morning. And so, we leaned back against one another to rest as the water rose to our chests.</p>
	 <p>Hòn đảo Drummond, Quần Đảo Hoàng Sa, Việt Nam Cộng Hòa Drummond Island, The Paracel Islands, Republic of Vietnam {https://en.wikipedia.org/wiki/Paracel_Islands#/media/File:CrescentGroup-annotated.jpg}</p>

Ngày 20/01/1974 (January 20, 1974)	January 20, 1974
<p>Hạm Phó Nguyễn Thành Trí đã trút hơi thở cuối cùng vào 02:00 H sáng ngày tháng này. Đây là báo cáo của các nhân-viên từ trên bè thứ năm (chiếc bè đã không trôi chung theo nhóm bốn bè của chúng tôi). Sáng sớm hôm nay bừng mắt dậy, từng người đứng lên cố tìm hòn đảo Drummond thấy ngày hôm qua, nhưng than ôi, dịp may không hai lần đến! Chúng tôi đã trôi dạt tới phương nào rồi, có lẽ đã quá xa vùng hải chiến ngày qua rồi. Căn cứ vào sự trôi dạt của chiếc bè tập thể ngày hôm qua khi đào thoát khỏi chiếc HQ 10, tôi cho rằng Drummond phải nằm hướng Tây Bắc của chúng tôi. Bốn chiếc bè buộc vào nhau vẫn nổi trôi theo dòng nước, lèn bèn theo con sóng. Hai mảnh gỗ được chuyền từ tay người này sang tay người khác. Sáng nay chúng tôi vẫn nghe như trong gió có tiếng súng lớn nhỏ. Tôi cũng không quên cẩn dặn nhân viên trên bốn bè khi giao cho họ ba lon nước ngọt rằng đến tôi mới được uống nữa. Tôi vẫn nhắc đi nhắc lại hoài với nhân viên rằng đói không chết mau như chết khát đâu. Ta có thể nhịn đói không ăn nhưng chịu khát không quá một ngày để khuyên nhủ họ uống thật tiết kiệm. Rồi một ngày cũng trôi qua trong sự mòn mỏi chờ đợi và hy vọng. Hy vọng một bàn tay vô hình nào đó sẽ đưa đẩy chúng trôi dạt về với loài người, đến một vùng nào cũng được mang hình ảnh của sự sống. Một hoang đảo nào đó cũng được, cho dù chưa một lần loài người đặt chân tới, chúng tôi cũng mưu sinh được nhờ vào loài hải-âu và cây lá ... Và với quần áo này trên người, chúng tôi sẽ mang cát để dành cho một tháng ngày nào đó cho dù là mười, hai mươi hay ba mươi sau nếu còn sống, tôi sẽ mặc vào trở về với loài người khi loài tìm được chúng tôi. Nhưng bài học hôm qua đói với chúng tôi quá đắt đã kéo tôi về với thực tại, tôi cố khuyên nhủ các nhân viên đừng bước lên vết xe cũ. Rằng nếu đêm qua chúng ta đồng lòng không nản chí thì đâu đến nỗi giờ này còn lênh đênh trong vô vọng. Thé là chúng thay phiên đi ca. Mỗi phiên có hai người chèo từ mỗi bè. Trung</p>	<p>Executive Officer Nguyễn Thành Trí took his last breath at 02:00 H this morning. This was reported by crew members on the fifth raft (the one that did not drift together with our group of four). Early this morning, upon waking, each person stood up trying to locate Drummond Island that we had seen yesterday, but alas, luck does not come twice! We had drifted somewhere unknown, likely far beyond the area of yesterday's naval battle. Based on the drift of our collective raft after escaping from HQ 10, I believe Drummond must lie to the northwest of us. The four rafts, tied together, continued to float with the current, bobbing along the waves. Two pieces of wood were passed from hand to hand. This morning, we faintly heard what seemed like the sound of large and small gunfire in the wind. I also did not forget to instruct the crew on the four rafts, when handing them three cans of fresh water, that they could only drink again until nightfall. I kept repeating to them that hunger does not kill as quickly as thirst. We can go without food but cannot endure thirst for more than a day, urging them to drink very sparingly. And so, another day passed in weary waiting and hope. Hope that some invisible hand might push us drifting toward humanity, to any place that bore the signs of life. Even some deserted island would do, even if no human had ever set foot there, because we could still survive thanks to seabirds and plants ... And with the clothes on our backs, we would keep them stored for some day in the future - whether ten, twenty, or thirty days later - if we were still alive, we would wear them again to return to humanity when it found us. But yesterday's lesson was too costly for us, pulling me back to reality; I tried to advise the crew not to repeat the same mistake. If last night we had been united and not discouraged, we wouldn't still be adrift in hopelessness now. So, we took turns on shift. Each shift had two rowers from each raft. Signalman Petty Officer Second</p>

<p>Sĩ/Giám Lộ Vương Thương đã giao cho Chuẩn Úy Tất Ngưu một "la-bàn từ" bỏ túi để kiểm soát hướng, còn nhân-viên chèo để ý hướng nhờ vào chòm sao Thiên Hậu Cassiopeia (hướng Tây Bắc).</p>	<p>Class Vương Thương handed Navy Ensign Tất Ngưu a pocket "magnetic compass" to help steer, while the rowers paid attention to direction using the Cassiopeia constellation (to the northwest).</p>
	
<p>Ngày 21/01/1974 (January 21, 1974)</p>	<p>January 21, 1974</p>
<p>Tin Tức Thời Tiết hôm nay: Biển 2; Vân độ 6/8; Gió: Đông Bắc; Viễn Kiến Độ (VKĐ): 8 Hải-lý.</p>	<p>Weather Report Today: Sea condition 2; Cloud cover 6/8; Wind: Northeast; Visibility: 8 nautical miles.</p>
<p>Có lẽ bù đắp lại công lao suốt một đêm nhọc mệt thay phiên đi ca, sáng nay khoảng hon 06:00 H sáng, chúng tôi nhìn thấy có ánh hỏa châu lóe lên từ hướng Bắc. Có lẽ tàu bạn tìm cứu? Sau hai ngày vô-vọng sáng nay chúng tôi như bừng tỉnh thấy ánh châu-màu đầy hy vọng. Khi thấy được ánh hỏa châu, Thiếu Úy Hùng đề nghị rằng bè anh sẽ tách rời khỏi ba bè để có thể chèo nhanh về hướng có hỏa châu để cầu cứu. Chúng tôi đều đồng ý vì cùng đi bốn bè một lúc thì quá khó khăn, chi bằng để một bè đi đến gặp sẽ thông báo đơn vị tìm cứu nhanh hơn. Đám mây xám có hình dáng một con quái vật nổ phát ra ánh chúa giờ này gần như cũng tan biến vào những cụm mây khác. Niềm hy vọng chúng tôi vừa tìm được lại sáng nay cũng</p>	<p>Perhaps to compensate for the exhausting effort of taking turns on watch all night, this morning around 06:00 a.m., we saw flares flashing from the north. Could it be a friendly ship searching for us? After two hopeless days, this morning we suddenly awakened to see those flares - full of hope. Upon spotting the flares, Navy Ensign Hùng proposed that his raft detach from the other three so they could paddle quickly toward the flares to signal for rescue. We all agreed, because moving four rafts together was too difficult; it would be better to let one raft reach them and notify the rescuers faster. The gray cloud shaped like a monster, from where the flares had come, had now almost dissolved into other cloud clusters.</p>

tan theo. Tiếng rên của Trung Sĩ/Giám Lộ Vương Thương càng lúc càng yếu dần, chưa đầy nửa tiếng sau hồn ra đi. Đến trưa hôm nay trên ba bè chỉ còn hai lon nước ngọt, phần kẹo đã hết từ chiều qua. Kể từ lúc này tình trạng lương thực thật bi đát. Mọi người đều như tuyệt vọng. Không một tia hy vọng nào còn le lói được trong chúng tôi. Chúng tôi chỉ còn ngồi chờ. Chờ gì đây? - Chết? - Phải, cái chết ở ngay trước mắt đó. Hay chờ được cứu sống? - Cũng có thể với hy vọng của một phần triệu: cứ ngồi yên đây, không hoạt động gì, rồi lịm đi ít ra cũng thoi thóp được năm hay sáu ngày nữa nhờ vào số lượng mỡ dự trữ trong cơ thể. Đây là giải pháp bắt buộc và cuối cùng của chúng tôi (không làm gì được hơn!). Đến 18:00 H thì chiếc bè của Thiếu úy Hùng về nhập lại thành bốn bè và buộc chùm nhau. Như thường lệ, mỗi người tìm một vị trí thoải mái nhất cho mình (nhưng vẫn phải tôn trọng sự cân bằng cho chiếc bè vốn đã bị đạn địch bắn vỡ) để có thể ngồi yên suốt đêm. Nếu bảo là ngủ thì không đúng nghĩa, mà là ngồi yên để thiếp đi vì mệt mỏi, đói khát và lạnh giá. Có khi chúng tôi chập chờn được vài giấc mà đồng hồ mới 21:00 H. Thượng Sĩ Quản Nội Trưởng Châu và Thủy Thủ/Trọng Pháo Va suốt đêm mê màng nhảy xuống nước hoài làm khổ lây những nhân viên khác lọt xuống nước luôn vì bè mất thăng bằng.

The hope we had just found this morning vanished with it. Signalman Petty Officer Second Class Vương Thương's groans grew weaker; less than half an hour later, he passed away. By noon today, the three remaining rafts had only two cans of fresh water left; the candy had run out since yesterday afternoon. From this point on, our food situation became truly dire. Everyone fell into despair. Not a single spark of hope flickered within us. We could only sit and wait. But wait for what? - death? Yes, death was right before our eyes. Or wait to be rescued? Possible, with a one-in-a-million chance: sit still, do nothing, and slowly fade away. At least we might survive another five or six days on our body's fat reserves. This was our only and final option (we could do nothing more!). At 18:00 hours, Navy Ensign Hùng's raft returned and rejoined us, making four rafts again, lashed together in a cluster. As usual, each man tried to find the most comfortable position possible for himself (while still maintaining the raft's balance, already shattered by enemy bullets) so we could sit and sleep through the night. If we call it sleep, it wasn't true sleep—just sitting motionless, dozing off from exhaustion, hunger, thirst, and cold. Sometimes we drifted in and out of shallow dreams, yet the clock showed only 21:00 hours. Logistics Specialist Warrant Officer Châu and Gunner's Mate Seaman Recruit Va deliriously jumped into the water all night, dragging others overboard with them as well whenever the raft lost its balance.

Ngày 22/01/1974 (January 22, 1974)

Còn chờ vòn trong cơn mệt, lại bị đánh thức dậy vì bè đã bị đứt. Mở mắt nhìn quanh, không một bóng dáng chiếc bè nào khác hon ngoài chiếc của mình. Giờ này đã rạng đông. Phải đợi sáng nhân viên trên bè tôi mới thay phiên đứng lên tìm những chiếc bè kia. Mãi đến khi mặt trời lên cao, chúng tôi mới thấy tít tận ngoài xa một chiếc bè đỏ. Nhìn kỹ hơn nữa quanh tôi thật xa cũng có hai chiếc bè đỏ nữa. Từ phút này tôi chỉ còn biết sức khỏe nhân viên

January 22, 1974

Still drifting in and out of exhausted delirium, we were jolted awake because our raft broke apart. Opening my eyes and looking around, there was not a single other raft in sight - only ours. By now, dawn had already broken. We had to wait until daylight for the crew on my raft to take turns standing up to search for the others. It wasn't until the sun was high that we finally spotted, far on the horizon, one red raft. Looking even farther away, we saw two more

trên bè tôi thôi gồm bảy người: Trung úy: Hoà, Thị, Mai, Chuẩn úy Ngưu, Thủy Thủ/Bí Thư Thành và Thủy Thủ/Cơ Khí: Hà và Hòa. Đến trưa hôm nay có ba nhân viên trên bè tôi có sức khoẻ quá kém, có lẽ không qua khỏi đêm nay. Đó là: Trung úy/Hòa, Chuẩn úy/Ngưu và Thủy Thủ/Cơ Khí Hòa. Họ than van lạnh, khát và tiêu không được. Từ sáng nay tôi phải dùng nước tiểu của mình, sau khi chộp được một con cua con nhai ngấu nghiến. Đến xé chiều Thủy Thủ/Bí Thư Thành lêch tẩm thân bò tượng ra giữa tẩm bừng làm gãy hết mấy miếng gỗ kê lên trưa qua. Giận thằng này thật!, to con không được tích sự gì, lại hay than van rên rỉ nữa! Lại tiếp tục ngâm mình trong nước như những ngày trước. Chiều nay một chiếc B52 bay từ hướng Tây sang Đông. Giống như chiều ngày hôm qua (bay từ Đông sang Tây) chiếc B52 chiều nay vẫn hiên ngang băng mình về hướng Guam mặc tình cho chúng tôi mỏi mòn lắc lư mảnh giấy bạc trong tay xin cấp cứu. Thêm lần nữa chúng tôi thăm thía chữ "BỊ BỎ RỜI!" Chúng tôi tiếp tục tìm về giác ngủ ngòi ngâm trong-nước ...

red rafts. From this moment on, I could only account for the health of the seven men on my raft: Navy Lieutenant Junior Grades Hòa, Thị, Mai; Navy Ensign Ngưu; Secretary Seaman Recruit Thành; and Machinist's Mate Seaman Recruit Hà and Hòa. By noon today, three men on my raft were in critically poor condition and likely wouldn't survive the night: Navy Lieutenant Junior Grade Hòa, Navy Ensign Ngưu, and Machinist's Mate Seaman Recruit Hòa. They complained of a cold, thirst, and inability to urinate. Since this morning, I've had to drink my own urine - after catching and voraciously devouring a small crab. By late afternoon, Secretary Seaman Recruit Thành dragged his elephantine body to the center of the raft, snapping all the wooden supports we had placed at noon yesterday. I was furious with the guy! So big and completely useless, always whining and moaning! And once again, he continued soaking himself in the water as on previous days. This afternoon, a B-52 flew from west to east. Just like yesterday afternoon (when it flew east to west), today's B-52 proudly streaked toward Guam, indifferent to us desperately waving a piece of foil in our hands, begging for rescue. Once again, we deeply felt the sting of the words "ABANDONED!" We continued seeking sleep while sitting, soaked in the water...



B-52, United States Air Force
{https://en.wikipedia.org/wiki/Boeing_B-52_Stratofortress}

	 <p>Guam {https://kids.nationalgeographic.com/geography/u-s-states-and-territories/article/guam}</p>
<p>Kia! Có tàu!</p> <p>Tiếng từ một nhân viên nào đó trên bè tôi là lên. Bao cặp mắt mở bừng. Một thương thuyền sơn đỏ và đen. Như một cái máy, chúng tôi ai nấy đều khoắn hai tay trong nước cố đưa bè mình về hướng con tàu. Một, hai, ba, Oi.... Tay khoắn nước, miệng la Oi lên một lượt may ra tàu mới nghe được. Chiếc áo phao cá nhân trên người, tôi cởi ra, đưa lên cao tôi vẫy. Bây giờ là 6:00 giờ chiều, và nắng cũng sắp tắt. Tôi đê nghị tất cả mọi người nhảy khỏi bè, vừa bơi vừa đẩy bè đi may ra nhanh hơn. Chiếc bè vẫn ì ra đó, chẳng thấy nhích thêm được tí nào. Không biết vì trông mau tới tàu hay sức khỏe chúng tôi chẳng còn bao nhiêu. Có lẽ cả hai nguyên do đều đúng. Rồi ánh đèn từ chiếc tiêu đinh cũng hướng về phía chúng tôi. Tiếng Trung úy Ph.V. thì thào bên tôi: "Mai ơi, đây là thực hay ảo đây Mai?" Khi nhân viên thương thuyền đưa tôi lên tàu thì đã 9:00 giờ đêm. Đây là bè thứ ba được vớt lên tàu. Đêm nay tôi đón giao thừa trong cơn sốt mê man như các bạn đồng hành khác ...</p>	<p>Look! A ship!</p> <p>The shout came from a crew member on my raft. All eyes snapped open. A merchant vessel painted red and black. Like machines, we all plunged our arms into the water, desperately paddling our raft toward the ship. One, two, three. Arms churning water, mouths yelling "Hey!" all at once - maybe then the ship would hear us. I took off my personal life jacket, held it high, and waved it frantically. It was now 6:00 p.m., and the sun was nearly gone. I urged everyone to jump off the raft and swim while pushing it - maybe we'd move faster. But the raft just sat there, not budging an inch. Was it because we were racing to reach the ship, or because we had almost no strength left? Probably both. Then a searchlight from a small patrol boat swept toward us. Navy Lieutenant Junior Grade Ph.V. whispered beside me: "Mai, is this real or just an illusion, Mai?" When the merchant ship's crew hauled me aboard, it was already 9:00 p.m. Ours was the third raft to be</p>

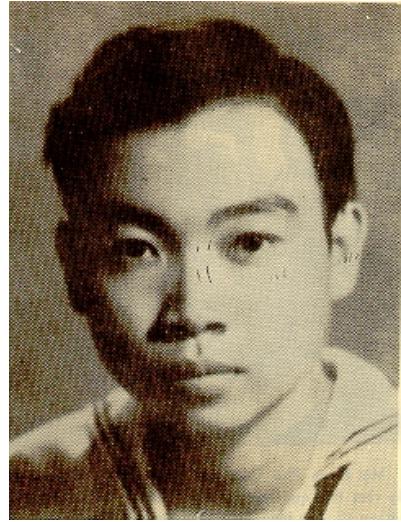
	<p>pulled up. That night, I greeted the Lunar New Year's Eve in a feverish daze, just like my shipmates ...</p>
	 <p>Tàu dầu Kopionella của Shell Hòa Lan {tonyholt.co.uk} cứu vớt 21 thủy thủ đoàn thuộc HQ Nhật Tảo {Hộ Tống Hạm 10 - MineSweeper Frigate (MSF) 10}</p> <p>Shell Tanker Kopionella from the Netherlands rescued 21 crew members of HQ Nhật Tảo {Hộ Tống Hạm 10 - MineSweeper Frigate (MSF) 10}</p> <p>[https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf]</p>
 <p>Hải Quân Trung úy Nguyễn Đông Mai K25 Võ Bị Đà Lạt HQ/Trung úy Nguyễn Đông Mai</p>	 <p>Hải Quân Trung úy Nguyễn Đông Mai K25 Võ Bị Đà Lạt Navy Lieutenant Junior Grade Nguyễn Đông Mai, Republic of Vietnam Navy</p>

Chi-tiết và tổng kết	Details and Summary
Quân số HQ 10: Quân số HQ 10 = 73 Nhân viên (12 Sĩ Quan, số còn lại là Hạ Sĩ Quan và Thủy Thủ). Biết rõ có 3 nhân viên vắng mặt vì lý do đau bệnh hay vì lý do khác khi HQ 10 rời Sài Gòn đi công tác. Ba nhân viên đó là: - Trung Sĩ/Bí Thư Bằng - Trung Sĩ/Cơ Khí Lân (gọi là Lân Râu) và - Trung Sĩ/Cơ Khí Tăng Cang	Crew of HQ 10: HQ 10 crew = 73 personnel (12 Officers, the remainder being Petty Officers and Sailors). It is known that 3 crew members were absent due to illness or other reasons when HQ 10 left Saigon on its mission. Those three were: - Secretary Petty Officer Second Class Bằng - Machinist's Mate Petty Officer Second Class Lân (nicknamed Lân Râu) and - Machinist's Mate Petty Officer Second Class Tăng Cang
Trung Sĩ/Bí Thư Bằng là một Hạ Sĩ Quan Bình lương của chiến hạm và cũng là người lo cho những nhân viên sống cũng như những nhân viên tử thương của HQ 10 cho nên sẽ là người biết rõ hơn ai hết về quân số cũng như ai còn, ai mất. Không biết Trung Sĩ/Bí Thư Bằng hiện ở đâu, mất còn như thế nào? Tôi nghĩ Bằng sẽ là Nguồn Tin Tốt Nhất.	Secretary Petty Officer Second Class Bằng was a payroll Non-Commissioned Officer (NCO) of the warship and the one who took care of both the surviving and fallen crew members of HQ 10. Therefore, he would be the one who knows best about the personnel - who survived and who did not. I don't know where Secretary Petty Officer Second Class Bằng is now or whether he is alive or dead. I think Bằng would be the Best Source of Information.
Còn Trung Sĩ/Cơ Khí Lân có lẽ cũng đã giúp Trung Sĩ Bằng trong thời gian đau khổ đó. Với lại Lân có thể biết đồng đội cùng ngành của mình hơn người khác. Trung Sĩ/Cơ Khí Tăng Cang hình như đi Pháp vì đã nói vậy với tôi ở Guam.	As for Machinist's Mate Petty Officer Second Class Lân, he probably also assisted Secretary Petty Officer Second Class Bằng during that painful time. Moreover, Lân might know more about his fellow machinists than others. Machinist's Mate Petty Officer Second Class Tăng Cang apparently went to France, as he told me so in Guam.
Tổng số nhân viên đào thoát trên 5 chiếc phao tập thể = 28 người (biết rõ). Có 8 nhân viên (biết rõ con số nhưng không nhớ hết tên từng người) đã chết vì vết thương nặng hoặc sức quá yếu do thiếu nước và thực phẩm trước khi được tàu Hòa-Lan cứu. Qua sáng ngày 23/1/1974 nhân phát giác Thượng Sĩ/Quản Nội Trường Châu chết (ngồi trên toilet ở tàu). Số người sống sót còn lại là 19.	The total number of personnel who escaped on 5 collective life rafts = 28 people (confirmed). There were 8 personnel (known exactly in number but not all names remembered) who died from severe wounds or extreme weakness due to lack of water and food before being rescued by the Dutch ship. On the morning of January 23, 1974, it was discovered that Logistics Specialist Warrant Officer Châu had died (found seated on the toilet aboard the Dutch ship). The number of remaining survivors is 19.

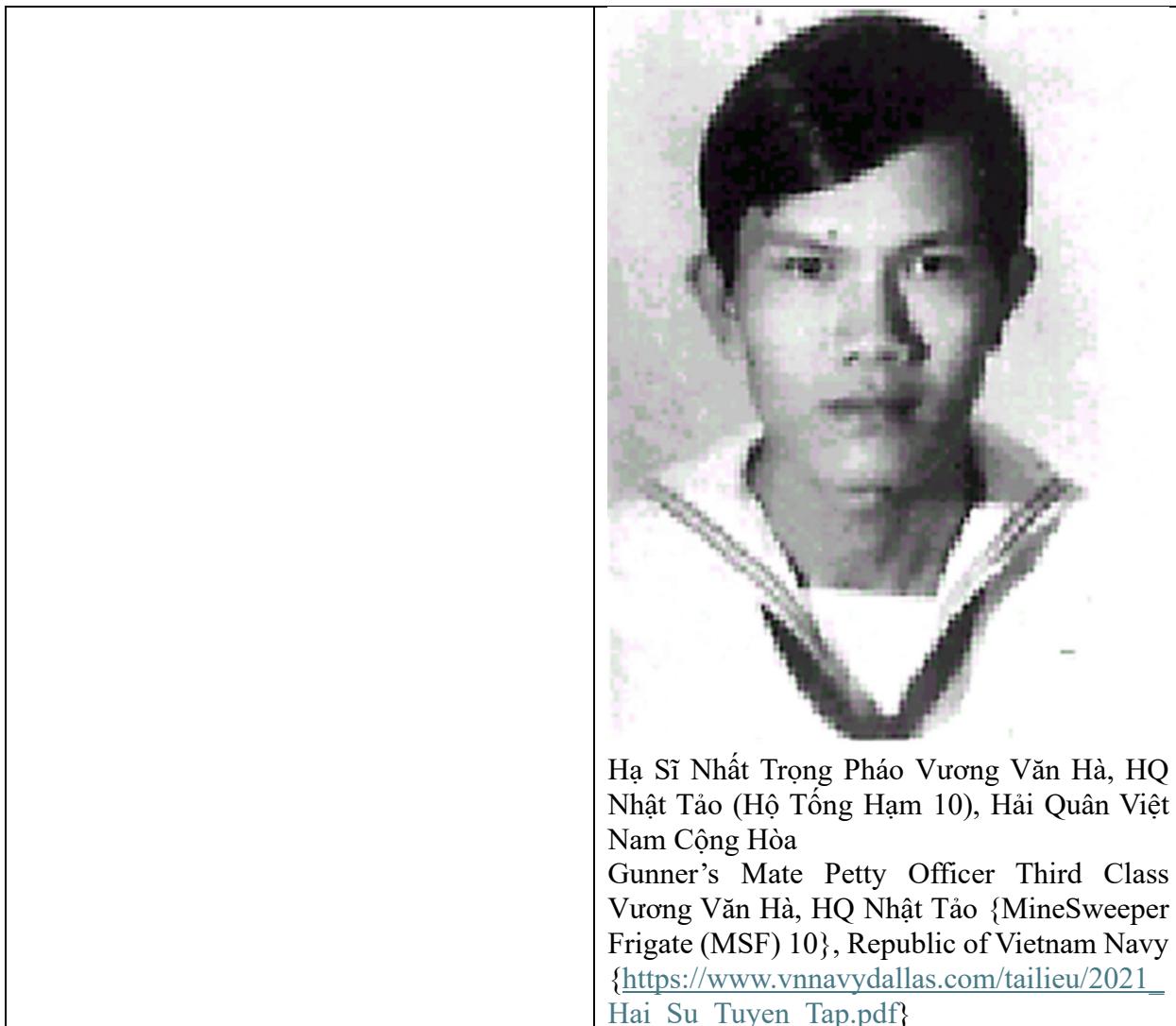
<p>Số tử thương theo HQ 10 = 73 - (19 Đào Thoát +1+8+3 Sài Gòn) = 42 Nhân viên liệt kê dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hạm Trưởng/Thiếu Tá Ngụy Văn Thà, chết nằm sấp trên Đài Chỉ Huy • Hạm Phó/Đại-Úy Nguyễn Thành Trí, Khóa 17, (chết lúc 2:00 A.M. ngày 20/1/1974 vì vết thương ở trán) • Trung Úy Vũ Văn Bang, K19, Sĩ Quan Đệ Tam, chết tại phòng CIC. Ngày rời Sài-gòn đi công tác Trung Úy Ban có mang tấm hình đứa con gái đầu lòng chưa đầy tháng theo và cho các Sĩ Quan trên tàu xem. Tôi không biết vợ con của anh giờ ra sao? • Trung Úy/Cơ Khí Nguyễn Chí Thành, K21, người ở chung phòng khi tôi về Nha Trang học hải nghiệp trong mùa quân-sự 2 tháng và cũng là người bạn thân, mặt bị cháy nám đen, hai chân hàn như lìa khỏi thân người được đưa lên từ hầm máy. Tôi nhớ lúc đó Thành đã có ít lăm là một con rồi. Tôi cho vợ Thành hay sự việc khi chị gặp tôi ở Bệnh Viện/Hải Quân ở Sài-gòn. • Trung Úy/Cơ Khí Huynh Duy Thạch, từ Hàng Hải Thương Thuyền qua (Cơ-Khí Trưởng), đã lập gia-đình rồi. • Trung Úy Nguyễn Văn Đồng, K25 Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Dalat (tòa soạn), (Trưởng Khẩu) chết mất mặt tại khẩu 76.2 ly ở sân trước. • Thiếu Úy Vũ Đình Huân, K23 hay K24, Sĩ Quan/Phu Tá trưởng phiên cho tôi, chết trên Đài Chỉ Huy (ĐCH) với Hạm Trưởng (HT) • Thượng Sĩ/Quản Nội Trưởng Châu chết ngồi trên toilet ở tàu. 	<p>Number of casualties according to HQ 10 = 73 - (19 Escaped + 1 + 8 + 3 Saigon) = 42 personnel listed below:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Commanding Officer/Navy Lieutenant Commander Ngụy Văn Thà, died lying face down on the Command Bridge. • Executive Officer/Navy Lieutenant Nguyễn Thành Trí, Class 17, (died at 2:00 A.M. on January 20, 1974, from a forehead wound). • Navy Lieutenant Junior Grade Vũ Văn Bang, Class 19, Third Officer, died in the Combat Information Center (CIC). On the day he left Saigon on the mission, Navy Lieutenant Junior Grade Bang brought a photo of his first-born daughter, not yet a month old, and showed it to the officers on board. I don't know what happened to his wife and child? • Machinist's Mate Navy Lieutenant Junior Grade Nguyễn Chí Thành, Class 21, who shared a room with me when I was in Nha Trang for two months of naval training and was also a close friend; his face charred black, both legs nearly severed from his body when he was pulled from the engine room. I remember Thành had at least one child at the time. I informed his wife of the incident when she met me at the Naval Hospital in Saigon. • Machinist's Mate Navy Lieutenant Junior Grade Huynh Duy Thạch, transferred from Merchant Marine (Chief Engineer), already married. • Lieutenant Junior Grade Nguyễn Văn Đồng, Class 25 Republic of Vietnam Military Academy Đà Lạt (editorial team), (Gunner's Mate) died faceless at the 76.2 mm gun on the forward deck. • Ensign Vũ Đình Huân, Class 23 or Class 24, Assistant Officer of the Watch under me, died on the Command Bridge (CB) with the Commanding Officer (Hạm Trưởng). • Logistics Specialist Warrant Officer Châu died while sitting on the toilet aboard the Dutch ship.
---	--

<ul style="list-style-type: none"> Thượng Sĩ/Vận Chuyển Lê không rõ nhiệm sở tác chiến ở đâu trên tàu. (tay lái) Trung Sĩ/Cơ Khí Nguyễn Tân Sĩ. có lẽ đã chết tại hầm máy. Trung Sĩ/Thám Xuất Lê Anh Dũng. Trung Sĩ/Điện Tử Trung lo truyền tin. Trung Sĩ/Giám Lộ Vương Thương ra đi khoảng trưa ngày 21/1/1974. Trung Sĩ/Quản Kho Tuán (Trung Sĩ/Vô Tuyến Tuán) chết vào chiều 19/1/1974. Trung Sĩ/Trọng Pháo Nam (76 ly). 4 nhân viên kia trên những chiếc phao khác nên tôi không biết họ ra đi lúc nào. Vào đêm 22/1/1974 tàu Hòa-lan vớt lên được 20 nhân viên từ 5 chiếc phao. Qua sáng ngày 23/1/1974 nhân phát giác. Hạ Sĩ/Vận Chuyển Lê Văn Tây, học trung học từ Ban-Mê-Thuột, ghi nòng súng cho đến giờ phút chót, chết ở sân lái. Hạ Sĩ/Trọng Pháo Trú (76 ly). Hạ Sĩ/Trọng Pháo Hùng mập (76 ly). Hạ Sĩ/Giám Lộ Ngô Văn Ông. Thủy Thủ/Trọng Pháo Đức Ú (76 ly). Thủy Thủ/Điện Tử Thanh. Thủy Thủ/Trọng Pháo Thi Văn Sinh. Thủy Thủ/Trọng Pháo Mến bị thương và chết tại khẩu 42 bên tả hạm. Thủy Thủ/Cơ Khí Đinh Hoàng Mai. Hạ Sĩ/Vận Chuyển Trú 	<ul style="list-style-type: none"> Quartermaster Warrant Officer Lê, unclear where his combat station was on the ship (possibly helmsman). Machinist's Mate Petty Officer Second Class Nguyễn Tân Sĩ probably died in the engine room. Operations Specialist Petty Officer Second Class Lê Anh Dũng. Electronics Technician Petty Officer Second Class Trung handled communications. Signalman Petty Officer Second Class Vương Thương passed away around noon on January 21, 1974. Logistics Specialist Petty Officer Second Class Tuán (Radio Operator Petty Officer Second Class Tuán) died on the afternoon of January 19, 1974. Gunner's Mate Petty Officer Second Class Nam (76 mm). 4 other crew members were on different rafts, so I don't know when they passed away. On the night of January 22, 1974, the Dutch ship picked up 20 crew members from five rafts. The next morning, January 23, 1974, it was discovered that Quartermaster Seaman Lê Văn Tây, a high school student from Ban Mê Thuột, who manned the gun barrel until the very last moment, died on the aft deck of the Dutch ship. Gunner's Mate Seaman Trú (76 mm). Gunner's Mate Seaman Hùng, the fat one (76 mm). Signalman Seaman Ngô Văn Ông. Gunner's Mate Seaman Recruit Đức Ú (76 mm). Electronics Technician Seaman Recruit Thanh. Gunner's Mate Seaman Recruit Thi Văn Sinh. Gunner's Mate Seaman Recruit Mến, wounded and died at Gun 42 on the port side. Machinist's Mate Seaman Recruit Đinh Hoàng Mai. Quartermaster Seaman Trú

	 <p>Trung Sĩ Cơ Khí Nguyễn Tân Sĩ, HQ Nhật Tảo (Hộ Tống Hạm 10), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Machinist's Mate Petty Officer Second Class Nguyễn Tân Sĩ, HQ Nhật Tảo {MineSweeper Frigate (MSF) 10}, Republic of Vietnam Navy https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf</p>

	 <p>Trung Sĩ Thám Xuất Lê Anh Dũng, HQ Nhật Tảo (Hộ Tống Hạm 10), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Operations Specialist Petty Officer Second Class Lê Anh Dũng, HQ Nhật Tảo {MineSweeper Frigate (MSF) 10}, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>
	 <p>Thủy Thủ Cơ Khí Đinh Hoàng Mai, HQ Nhật Tảo (Hộ Tống Hạm 10), Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Machinist's Mate Seaman Recruit Đinh Hoàng Mai, HQ Nhật Tảo {MineSweeper Frigate (MSF) 10}, Republic of Vietnam Navy {https://www.vnnavydallas.com/tailieu/hoang_sa_01_19_1974.pdf}</p>

<p>Số người sống sót còn lại là 19 (biết rõ con số nhưng không nhớ hết tên từng người):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trung úy Ngô Văn Hòa, HQ Đặc Biệt. Ngô Văn Hòa, Khóa 1 Đặc Biệt Sĩ Quan duy nhất được thăng Đại úy, không biết đang ở đâu (Thăng cấp Đại úy tại Bệnh Viện Đà Nẵng. Mất ở Saigon.) • Trung úy: Phạm Văn Thì, K20 (Khóa 20), Phạm Văn Thì hình như đi Canada năm 1975. • Trung úy Nguyễn Đông Mai, Võ Bị Đà Lạt K25 (Tôi) • Thiếu úy Hùng K23 hay K24 (?) nhiều Hùng (có lẽ sống ở Mỹ vì có gặp ở Guam năm 1975). • Chuẩn úy Tát Ngưu Sĩ Quan/AT, Officer Candidate School (OCS) Khóa 10. • Hạ Sĩ/Bí Thư? Hoàng hình như là Hạ Sĩ Quan duy nhất được thăng Trung Sĩ/Bí Thư. • Thủy Thủ/Cơ Khí Hà (Hạ Sĩ Trọng Pháo?) thăng-cấp Hạ Sĩ I Trọng Pháo: Vương-Văn Hà ???) • Thủy Thủ/Cơ Khí Hoà • Thủy Thủ/Vận Chuyển Long • Thủy Thủ/Bí Thư A • Thủy Thủ/Trọng Pháo Va • Còn 8 nhân viên sống sót còn lại tôi không nhớ được là ai. 	<p>The number of remaining survivors was 19 (I know the exact number, but cannot recall all their names):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Navy Lieutenant Junior Grade Ngô Văn Hòa, Special Officer Class. Ngô Văn Hòa, the only officer from Special Officer Class 1, was promoted to Navy Lieutenant, whose whereabouts are unknown (Promoted to Navy Lieutenant at Đà Nẵng Hospital. Passed away in Saigon.) • Navy Lieutenant Junior Grade Phạm Văn Thì, Class 20; Phạm Văn Thì apparently went to Canada in 1975. • Navy Lieutenant Junior Grade Nguyễn Đông Mai, Republic of Vietnam Military Academy Đà Lạt Class 25 (Myself) • Navy Ensign Hùng, Class 23 or 24 (?) - there were many named Hùng (likely living in the U.S., as I met one in Guam in 1975). • Navy Ensign Tát Ngưu, Officer/AT, Officer Candidate School (OCS) Class 10. • Secretary Seaman? Hoàng - apparently the only non-commissioned officer (NCO) promoted to Secretary Petty Officer Second Class. • Machinist's Mate Seaman Recruit Hà (Gunner's Mate Seaman?) promoted to Gunner's Mate Petty Officer Third Class: Vương Văn Hà ???) • Machinist's Mate Seaman Recruit Hòa • Quartermaster Seaman Recruit Long • Secretary Seaman Recruit A • Gunner's Mate Seaman Recruit Va • The remaining 8 survivors - I cannot recall who they were.
--	--



Hạ Sĩ Nhất Trọng Pháo Vương Văn Hà, HQ
Nhật Tảo (Hộ Tống Hạm 10), Hải Quân Việt
Nam Cộng Hòa
Gunner's Mate Petty Officer Third Class
Vương Văn Hà, HQ Nhật Tảo {MineSweeper
Frigate (MSF) 10}, Republic of Vietnam Navy
{https://www.vnnavydallas.com/tailieu/2021_Hai_Su_Tuyen_Tap.pdf}